TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2019/ QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **anh Hoàng Văn T –** sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm G, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Vi Thị L** – sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm G, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 và Điều 110 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Văn T và chị Vi Thị L

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Việc nuôi con: Anh Hoàng Văn T và chị Vi Thị L có 01 con chung là Hoàng Thị Khánh L, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2013. Ly hôn thì anh T và chị L thỏa thuận giao

con chung Hoàng Thị Khánh L cho anh Tiến trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung.

Tạm hoãn việc cấp d- ỡng nuôi con chung cho chị L vì anh T ch- a yêu cầu. Chị L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi ng- ời nuôi con hoặc mức cấp d- ỡng nuôi con.

- Chia tài sản: Anh Hoàng Văn T và chị Vi Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí**:** Anh Hoàng Văn T và chị Vi Thị L thoả thuận anh T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm m- ơi nghìn) đồng), anh Tiến đã nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nên anh T đ- ợc trả lại số tiền 150.000đ tại biên lai thu tiền số 0001293 ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa Lạc, Nghĩa Đàn (Nơi đăng ký kết hôn);
- L- u hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Phan Quang Sơn